

Phụ lục 1:

Bảng tổng hợp các ngành tốt nghiệp đại học xét dự tuyển
(Kèm theo Thông báo số: 2501/TB-T02-ĐTBD ngày 22/10/2021
của Học viện Cảnh sát nhân dân)

TT	Mã số	Ngành tốt nghiệp	Trường đại học, học viện
	73801	Luật	1. Học viện CSND; 2. Học viện ANND; 3. Đại học Quốc gia Hà Nội; 4. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 5. Đại học Thái Nguyên; 6. Đại học Huế; 7. Đại học Đà Nẵng; 8. Đại học Luật Hà Nội; 9. Đại học Luật TP Hồ Chí Minh; 10. Đại học Kiểm sát Hà Nội; 11. Học viện Tòa án; 12. Đại học ngoại thương; 13. Đại học Vinh. (Tổng: 13 trường)
1	7380101	Luật	
2	7380102	Luật hiến pháp và luật hành chính	
3	7380103	Luật dân sự và tố tụng dân sự	
4	7380104	Luật hình sự và tố tụng hình sự	
5	7380107	Luật kinh tế	
6	7380108	Luật quốc tế	
	73101	Kinh tế học	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3. Đại học Huế; 4. Đại học Thái Nguyên; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Đại học kinh tế quốc dân; 7. Đại học kinh tế TP Hồ Chí Minh; 8. Đại học Ngoại thương; 9. Đại học Thương mại; 10. Đại học Tôn Đức Thắng; 11. Học viện Ngân hàng; 12. Học viện Tài chính; 13. Đại học RMIT; 14. Đại học Vinh. (Tổng: 14 trường)
7	7310101	Kinh tế	
8	7310102	Kinh tế chính trị	
9	7310104	Kinh tế đầu tư	
10	7310105	Kinh tế phát triển	
11	7310106	Kinh tế quốc tế	
	73102	Khoa học chính trị	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3.

TT	Mã số	Ngành tốt nghiệp	Trường đại học, học viện
12	7310205	Quản lý nhà nước	Đại học Huế; 4. Đại học Thái Nguyên; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Học viện Báo chí và Tuyên truyền; 7. Học viện Ngoại giao.; 8. Học viện Hành chính Quốc gia; 9. Đại học Vinh. (Tổng: 09 trường)
13	7310206	Quan hệ quốc tế	
	73104	Tâm lý học	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3. Đại học Huế; 4. Đại học Thái Nguyên; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Đại học Sư phạm Hà Nội; 7. Đại học Sư phạm Huế; 8. Học viện Quản lý giáo dục. (Tổng: 08 trường)
14	7310401	Tâm lý học	
15	7310403	Tâm lý học giáo dục	
	73201	Báo chí và truyền thông	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3. Đại học Huế; 4. Đại học Thái Nguyên; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Học viện Báo chí và Tuyên truyền; 7. Học viện Ngoại giao; 8. Học viện Công nghệ và bưu chính viễn thông; 9. Đại học Vinh. (Tổng: 09 trường)
16	7320101	Báo chí	
17	7320104	Truyền thông đa phương tiện	
18	7320105	Truyền thông đại chúng	
19	7320106	Công nghệ truyền thông	
20	7320107	Truyền thông quốc tế	
21	7320108	Quan hệ công chúng	
	73401	Kinh doanh	1. Đại học Ngoại thương; 2. Đại học Kinh tế quốc dân; 3. Đại học Thương mại; 4. Đại học Tôn Đức Thắng; 5. Đại học FPT; 6. Học viện Tài chính; 7. Học viện Ngân hàng; 8. Đại học Hàng hải Việt Nam. (Tổng: 08 trường)
22	7340122	Thương mại điện tử	

TT	Mã số	Ngành tốt nghiệp	Trường đại học, học viện
	73402	Tài chính - Ngân hàng	1. Học viện Ngân hàng. 2. Đại học Ngoại thương; 3. Đại học Kinh tế quốc dân; 4. Đại học Thương mại; 5. Đại học Tôn Đức Thắng; 6. Học viện Tài chính; 7. Đại học Bách khoa Hà Nội. (Tổng: 07 trường)
23	7340201	Tài chính - Ngân hàng	
	73403	Kế toán - Kiểm toán	1. Học viện Ngân hàng. 2. Đại học Ngoại thương; 3. Đại học Kinh tế quốc dân; 4. Đại học Thương mại; 5. Đại học Tôn Đức Thắng; 6. Học viện Tài chính; 7. Đại học Bách Khoa Hà Nội. (Tổng: 07 trường)
24	7340301	Kế toán	
25	7340302	Kiểm toán	
	74801	Máy tính	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3. Đại học Bách Khoa Hà Nội; 4. Đại học Đà Nẵng; 5. Đại học Tôn Đức Thắng; 6. Đại học Kinh tế Quốc dân. (Tổng: 06 trường)
26	7480101	Khoa học máy tính	
27	7480102	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	
28	7480103	Kỹ thuật phần mềm	
	74802	Công nghệ thông tin	1. Học viện An ninh nhân dân; 2. ĐH Quốc gia Hà Nội; 3. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 4. Đại học Bách Khoa Hà Nội; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Đại học FPT; 7. Đại học Tôn Đức Thắng; 8. Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông; 9. Học viện Kỹ thuật quân sự. (Tổng: 09 trường)
29	7480201	Công nghệ thông tin	
30	7480202	An toàn thông tin	

*** Ghi chú:** Danh mục mã số và tên ngành theo Danh mục Giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học (Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).